

Số: **926/2021/QĐST-HNGĐ**

Đông Đa, ngày 15 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

-----  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA**

*Căn cứ Điều 149, Điều 212, Điều 213; Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;*

*Căn cứ Điều 55, Điều 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;*

*Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;*

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 832/2021/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2021 về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Anh Nguyễn Hùng C**, sinh năm 1971;

Hộ khẩu thường trú: Phường Văn Miếu, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Phan H**, sinh năm 1978;

Hộ khẩu thường trú: Phường Văn Miếu, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Tình cảm: Anh Nguyễn Hùng C và chị Nguyễn Phan H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, ngày 21/10/2002;

Quá trình chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng, cuộc sống chung không có hạnh phúc, vợ chồng không cảm thông, chia sẻ được với nhau; mâu thuẫn, căng thẳng nhiều năm; Anh chị đã sống ly thân, không quan tâm, không chăm sóc nhau.

Anh C, chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đều đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Con chung: Anh C và chị H xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Thành Đ (giới tính: nam), sinh ngày 26/9/2002; Nguyễn Hoàng Y (giới tính: nữ), sinh ngày 12/9/2007; Anh chị thống nhất: Ly hôn, Anh C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Y, chị H cấp dưỡng nuôi con 4.000.000 đồng/tháng (bốn triệu đồng/tháng). Cháu Đ đã trưởng thành, khỏe mạnh, anh chị không yêu cầu gì.

[3] Tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh C, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: Anh C, chị H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí: Anh C, chị H thống nhất để Anh C chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn.

Xét thấy: Sự tự nguyện thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về nội dung hòa giải đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**1. Quan hệ hôn nhân:** Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa **anh Nguyễn Hùng C và chị Nguyễn Phan H.**

2. Con chung: Xác nhận Anh C và chị H có 02 con chung là Nguyễn Thành Đ (giới tính: nam), sinh ngày 26/9/2002; Nguyễn Hoàng Y (giới tính: nữ), sinh ngày 12/9/2007. Cháu Đ đã thành niên, khỏe mạnh nên không xét. Giao cháu Y cho Anh C trực tiếp nuôi dưỡng, chị H cấp dưỡng nuôi cháu Y 4.000.000 đồng/tháng (bốn triệu đồng/tháng); Việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 12/2021 cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Chị H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

**3. Tài sản chung** (động sản và bất động sản): Anh C, chị H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

**4. Nợ chung:** Anh C, chị H đều xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

**5. Lệ phí Tòa án:** Anh C, chị H thống nhất để Anh C chịu toàn bộ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0069304 ngày 16/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận**

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Quản Văn Tiến**